TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. N, ngày 10 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2021/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT: phố 7, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Địa chỉ hiện nay: số 57, ngõ 5, đường 2, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

- Bị đơn: Anh Trần Phú L, sinh năm 1976; Nơi ĐKHKTT: phố 7, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Địa chỉ hiện nay: số 57, ngõ 5, đường 2, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/03/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị H và anh Trần Phú L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Nguyên N sinh ngày 16/10/2005 và cháu Trần Nhật M sinh ngày 12/5/2012 cho chị Bùi Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Trần Nguyên N và cháu Trần Nhật M trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác về quyền nuôi con. Về cấp

dưỡng nuôi con: tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: chị Bùi Thị H nộp án phí thuân tình ly hôn sơ thẩm là: 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) chị Bùi Thị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N theo biên lai thu số AA/2021/0000688 ngày 09/11/2021. Chị H được trả lại số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP N;
- Chi cục THADS TP N;
- UBND phường Đ, TP N;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Ngọc Bình